

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2019/CBTT-VFS
V/v: Báo cáo thường niên năm 2018

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng Khoán TP. HCM
Sở giao dịch Chứng khoán Hà nội**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt – Mã số thành viên 094.
Địa chỉ: Số 117-119-121 Nguyễn Du, P. Bến Thành Quận 1. TP HCM.
Điện thoại: (084) 6 255 6586 - Fax: (084) 6 255 6580

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Thu Bình
Địa chỉ: Số 117-119-121 Nguyễn Du, P. Bến Thành Quận 1. TP HCM
Điện thoại: (084) 6 255 6586 - fax: (084) 6 255 6580
Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Báo cáo thường niên năm 2018

Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/03/2019 tại đường dẫn: <http://www.vfs.com.vn/tabid/109/cac-bao-cao-khac.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2018

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
Phó Tổng Giám Đốc



NGUYỄN THỊ THU BÌNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT
Năm báo cáo 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 100/UBCK-GP
- Vốn điều lệ: 200,000,000,000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 200,000,000,000 đồng
- Địa chỉ: Lầu 1, 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại: (08) 6255 6586
- Số fax: (08) 6255 6580
- Website: www.vfs.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt (VFS) được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép thành lập và hoạt động ngày 13/10/2008. Vào tháng 09 năm 2017 VFS đã tiến hành mở lại Chi nhánh Hà Nội, mở rộng phạm vi hoạt động. Tháng 10 năm 2018 phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ thành công từ 135 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng.

- Các sự kiện khác: Không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Giao dịch ký quỹ, Tư vấn tài chính doanh nghiệp.

- Địa bàn kinh doanh:

- Trụ sở chính: Lầu 1, số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM;
- Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt - Chi nhánh Hà Nội: tầng 9B, tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, Phường Lý Thái Tổ, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm

quyền quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.

Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Công ty có thể đề nghị UBCKNN gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên

Ông Trần Anh Thắng	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Ủy viên
Ông Hoàng Thế Anh	Ủy viên
Ông Phạm Trung Kiên	Ủy viên
Ông Lê Mạnh Linh	Ủy viên

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có 03 thành viên

Ông Trần Văn Dương	Trưởng ban kiểm soát
Ông Cù Mạnh Đạt	Thành viên
Bà Phạm Thị Thanh Thúy	Thành viên

Ban giám đốc

Hiện nay Ban giám đốc gồm các thành viên sau:

Ông Trần Anh Thắng	Tổng Giám Đốc
Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Phó Tổng Giám Đốc
Ông Lê Thanh Tùng	Phó Tổng Giám Đốc

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2018: Tìm giải pháp tăng vốn đầu tư cho hoạt động kinh doanh; Mở rộng hoạt động công ty về cơ cấu tổ chức, nhân sự...; phát triển mảng môi giới và dịch vụ tài chính; Xây dựng mảng tư vấn thành một mảng kinh doanh trọng yếu.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Duy trì hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro, nhằm đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của cơ quan quản lý, đồng thời kiểm soát được rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của Công ty. Hướng tới xây dựng đội ngũ nhân sự tận tâm, thái độ tích cực, chính trực, am hiểu nghề nghiệp và khách hàng.

Công ty sẽ tiếp tục thực hiện tái cơ cấu vốn, tăng vốn điều lệ trong thời gian sắp tới để bổ

sung nguồn tiền cho hoạt động kinh doanh của Công ty, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):

5. Các rủi ro: Không phát sinh rủi ro thanh toán, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018: (Đơn vị: triệu đồng)

Tổng doanh thu: 40,023

Tổng chi phí: 33,992

Lợi nhuận trước thuế TNDN: 6,031

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2017 thực hiện	% so với kế hoạch	% so với thực hiện 2017
	Thực hiện	Kế hoạch			
Tổng doanh thu	40,023	35,239	37,254	114%	107%
Môi giới	7,160	8,917	8,536	80%	84%
Dịch vụ	10,780	11,859	8,656	91%	125%
Tự doanh	10,084	7,000	10,977	144%	92%
Tư vấn	6,030	5,500	5,377	110%	112%
Tiền gửi, Doanh thu khác	5,971	1,963	3,708	304%	161%
Tổng chi phí	33,992	27,747	34,764	123%	98%
Lợi nhuận trước thuế	6,031	7,492	2,490	81%	242%

Tổng doanh thu thực hiện trong năm 2018 là 40.02 tỷ đồng, đạt 114% so với kế hoạch và bằng 107% so với thực hiện năm 2017. Trong khi, Tổng chi phí năm 2018 là 33.99 tỷ đồng, bằng 123% so với kế hoạch và bằng 98% so với cả năm 2017. Lợi nhuận trước thuế cả năm 2018 là 6.03 tỷ đồng, chỉ đạt 81% so với kế hoạch, nhưng so với thực hiện năm 2017 thì bằng 242%.

Năm 2018 là một năm thị trường chứng khoán Việt Nam chứng kiến sự biến động dữ dội theo chiều hướng kém tích cực kể từ đầu quý II, từ vị trí thị trường chứng khoán tăng trưởng mạnh nhất thế giới, Việt Nam có thời điểm trở thành thị trường giảm mạnh nhất thế giới, thanh khoản sụt giảm mạnh. Dù với định hướng phát triển hoạt động môi giới và dịch vụ tài chính, nhưng với áp lực cạnh tranh, khó khăn nội tại cũng như từ thị trường ảm đạm, doanh thu từ môi giới chỉ đạt 80% so với kế hoạch và bằng 84% của năm 2017. Doanh thu từ dịch vụ chỉ đạt 91% so với kế hoạch, nhưng tăng 25% so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động tư vấn thực hiện khá tốt theo mục tiêu và định hướng của Công ty, đạt 112% so với năm 2017 và bằng 110% kế hoạch. Doanh thu khác tăng 61% so với năm trước, tăng 204% so với kế hoạch đến từ lãi đầu tư trái phiếu doanh nghiệp.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành năm 2018:

Stt	Danh sách Ban điều hành	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết
1	Trần Anh Thắng	TGD	Số CMND: 001084005976 Địa chỉ: Số 35, Ngõ 97, Phố Khương Trung, P.Khương Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ tài chính QTKD	5.30%
2	Nguyễn Thị Thu Bình	P.TGD	Số CMND: 025219397 Địa chỉ: 82/2/38 Đinh Bộ Lĩnh, P 26, Q.Bình Thạnh, TP.HCM Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - kiểm toán, cử nhân luật	0.00%
3	Lê Thị Thùy Dung	KTT	Số CMND: 250709165 Địa chỉ: Xã Đambri, Bảo Lộc, Lâm Đồng Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán	0.00%

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Ông Trần Anh Thắng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc kể từ ngày 20/05/2018.

Bà Nguyễn Thị Thu Bình thay đổi chức danh từ Tổng Giám đốc sang Phó Tổng Giám đốc từ ngày 20/05/2018.

Bà Lê Thị Thùy Dung được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng thay cho Ông Nguyễn Văn Khoa kể từ ngày 01/12/2018.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 45 người

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

a) Các khoản đầu tư lớn: Không phát sinh

b) Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	214,753	315,923	47%
Doanh thu thuần	37,254	40,023	7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2,490	6,111	145%
Lợi nhuận khác	-	(80)	-100%
Lợi nhuận trước thuế	2,490	6,031	142%
Lợi nhuận sau thuế	2,468	4,780	94%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
<i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2.79	30.86	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2.65	25.54	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản			
	0.35	0.34	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
	0.55	0.52	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.17	0.13	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần			
	0.07	0.12	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu			
	0.02	0.02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản			
	0.01	0.02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần			
	0.07	0.15	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 20,000,000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 13,500,000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu: 6,500,000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2018:

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

Stt	Tên cổ đông	Tỷ lệ sở hữu (%)
A	Cổ đông lớn	92.89%
1	Công ty Cổ phần Amber Capital	6.70%
2	Công ty TNHH Amino Finance Group	6.20%
3	Lê Mạnh Linh	6.68%
4	Công ty TNHH I Capital	6.65%
5	Công ty Cổ phần Ampire	6.57%
6	Trần Anh Thắng	5.30%
7	Công ty cổ phần Cát Lợi	6.70%
8	Công ty Tài Chính Cổ phần Điện Lực	6.59%
9	Lê Hồng Quang	6.50%
10	Nguyễn Thế Anh	6.50%
11	Phan Thành Đạt	6.50%
12	Trần Văn Dương	6.50%
13	Đào Đức Anh	6.50%
14	Công ty Cổ phần Công nghệ Bắc Việt	9.01%
B	Cổ đông nhỏ	7.11%

- Theo tiêu chí Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

Stt	Tên cổ đông	Tỷ lệ sở hữu (%)
A	Cổ đông tổ chức	53.79%
1	Công ty Cổ phần Amber Capital	6.70%
2	Công ty TNHH Amino Finance Group	6.20%
3	Công ty TNHH I Capital	6.65%
4	Công ty Cổ phần Ampire	6.57%
5	Công ty cổ phần Cát Lợi	6.70%
6	Công ty cổ phần Ngân Sơn	3.38%
7	Công ty cổ phần Vi Na Ta Ba	1.50%
8	Cty CP Sản Sứ Thủy Tinh Việt nam	0.50%
9	Công ty Tài Chính Cổ phần Điện Lực	6.59%
10	Công ty Cổ phần Công nghệ Bắc Việt	9.01%
B	Cổ đông cá nhân	46.21%

- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

Stt	Tên cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
	Cổ đông trong nước	100.00%
	Cổ đông nước ngoài	0.00%

- Cổ đông nhà nước và cổ đông khác:

Stt	Tên cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
	Cổ đông nhà nước	0.00%
	Cổ đông khác	100.00%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu: Chào bán riêng lẻ thành công 6.5 triệu cổ phiếu, tương đương 65 tỷ đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2017 thực hiện	% so với kế hoạch	% so với thực hiện 2017
	Thực hiện	Kế hoạch			
Tổng doanh thu	40,023	35,239	37,254	114%	107%
Môi giới	7,160	8,917	8,536	80%	84%
Dịch vụ	10,780	11,859	8,656	91%	125%
Tự doanh	10,084	7,000	10,977	144%	92%
a) DT lãi bán, cổ tức	2,626		10,863		24%
b) DT đánh giá tăng TSTC FVTPL	7,458		115		6513%
Tư vấn	6,030	5,500	5,377	110%	112%
Tiền gửi + Doanh thu khác	5,971	1,963	3,708	304%	161%
Tổng chi phí	33,992	27,747	34,764	123%	98%
a) CP tự doanh	3,813		2,299		166%
b) Các chi phí khác	30,179		32,465		93%
Lợi nhuận trước thuế	6,031	7,492	2,490	81%	242%

Năm 2018 Việt Nam đón nhận nhiều yếu tố trái chiều về mặt kinh tế cũng như chính sách vĩ mô trong và ngoài nước, kéo theo đó Thị trường chứng khoán Việt Nam cũng trải qua một năm biến động mạnh, với nhiều thăng trầm. Trong năm 2018, VN-Index từng lập đỉnh cao mới trong lịch sử ở mức 1.211 điểm (ngày 10/4/2018), nhưng sau đó lại có quá trình sụt giảm mạnh 27% xuống đáy 888 điểm (ngày 30/10/2018).

Tổng doanh thu đạt hơn 40 tỷ đồng, tăng 14% so với kế hoạch và tăng 7% so với năm 2017, có sự đóng góp khá lớn từ hoạt động tự doanh. Doanh thu tự doanh đạt 10.08 tỷ, đạt 144% so với kế hoạch và bằng 92% so với năm 2017, nhưng trong đó doanh thu đến từ chênh lệch tăng đánh giá lại TSTC FVTPL chiếm tới 7,46 tỷ và doanh thu này của năm 2017 chỉ là 115 triệu

đồng. Đồng thời, chi phí chênh lệch đánh giá giảm TSTC trong năm 2018 lên tới 3,09 tỷ. Làm cho lợi nhuận chưa thực hiện của năm 2018 là 4,37 tỷ đồng. Doanh thu từ môi giới và dịch vụ cũng không đạt như kỳ vọng. Hoạt động tư vấn có tăng trưởng so với năm trước và vượt 10% kế hoạch. Tiền gửi và doanh thu khác đạt 304% so với kế hoạch và bằng 161% so với thực hiện năm 2017 do lãi từ đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp, lấy từ nguồn vốn sau khi VFS thực hiện tăng vốn lên 200 tỷ vào gần cuối năm 2018.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản năm 2018 của công ty đạt 315,92 tỷ đồng, trong đó Tài sản ngắn hạn chiếm gần 74% với giá trị 234,36 tỷ đồng. Tổng tài sản năm 2018 tăng đáng kể so với năm 2017, tăng hơn 101 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu là do tăng vốn chủ sở hữu thêm 65 tỷ từ tháng 10/2018, nguồn vốn từ trái phiếu tăng 30 tỷ đồng từ chênh lệch huy động thêm và đáo hạn từ giữa năm 2018.

Vòng quay tổng tài sản năm 2018 giảm so với cùng kỳ năm trước, đạt giá trị 0,15 trong khi của năm 2017 là 0,21

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Tính đến cuối năm 2018, Tổng nợ phải trả là hơn 107 tỷ đồng, tăng hơn 31 tỷ đồng so với năm 2017, chiếm khoảng 34% trong Tổng nguồn vốn.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không có

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Công ty tiếp tục thực hiện trên thực tế các hoạt động nhằm tăng vốn, đa dạng hóa các sản phẩm tài chính, đẩy mạnh hoạt động môi giới và tư vấn tài chính, thận trọng hơn trong đầu tư tự doanh.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần): không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Về thực hiện tái cấu trúc tổ chức và hoạt động của VFS

- Hoạt động của Công ty được duy trì ổn định và phát triển, hệ thống giao dịch và nghiệp vụ vận hành tốt, không để xảy ra các biến động lớn trong năm 2018;

- Chi nhánh tại Hà Nội được thành lập từ tháng 09/2017, với đội ngũ nhân sự được duy trì bổ sung thêm trong năm 2018 và từng bước vận hành hoạt động ổn định.

Về tái cấu trúc cổ đông

- Trong năm 2018, Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt thực hiện phát hành cổ phiếu riêng lẻ, chào bán thành công cho 05 nhà đầu tư cá nhân với tổng khối lượng là 6.500.000 cổ phiếu, nâng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng. Cùng với đó nâng tỷ lệ sở hữu của cổ đông cá nhân từ 23,31 % cuối năm 2017 lên đến 46,31% vào cuối năm 2018.

Về kết quả kinh doanh:

- Lợi nhuận trước thuế TNDN đạt 6,03 tỷ đồng, gần bằng 81% so với kế hoạch 2018 và vượt

142% so với năm 2017. Trong đó, lợi nhuận đã thực hiện 1,66 tỷ đồng và lợi nhuận chưa thực hiện là 4,37 tỷ đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT, cụ thể như sau: HĐQT kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát (BKS) nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, để từ đó có những kiến nghị thiết thực hỗ trợ Ban Giám đốc hoàn thành tốt các trách nhiệm được giao. HĐQT và BKS đánh giá tính khả thi của các kế hoạch hành động và các khuyến nghị, qua đó kiến nghị các giải pháp mang tính thực tiễn hơn khi cần. HĐQT ban hành các nghị quyết sau các buổi họp định kỳ, và theo yêu cầu, để thông qua các kết quả hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh. HĐQT thường xuyên trao đổi với Ban Giám đốc nhằm giám sát việc triển khai kế hoạch đã đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Chúng tôi dự báo thị trường chứng khoán năm 2019 sẽ có những diễn biến phức tạp xuất phát từ bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới được đánh giá là biến động khó lường với thời cơ, thách thức đan xen nhau.

- Thế giới:

Rủi ro lớn đang đến từ thị trường thế giới xuất phát từ: Chính sách bảo hộ thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ Trung chưa được giải quyết, xung đột có thể xảy ra bất cứ lúc nào, giá dầu trên thị trường thế giới có biến động lớn, tỷ giá USD/VND tăng cao và kinh tế giới giới 2019 được dự báo tăng trưởng chậm lại. Tất cả sẽ tác động tiêu cực đến dòng vốn đầu tư nước ngoài. Điểm sáng đến từ các tác động tích cực từ thông tin Thị trường chứng khoán Việt Nam được đưa vào danh sách xem xét xếp hạng của MSCI và được nâng hạng bởi FTSE, dự báo là cơ hội đón dòng vốn mới từ các nhà đầu tư nước ngoài.

- Đối với thị trường trong nước:

Tăng trưởng kinh tế ngày càng phụ thuộc vào khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. Tăng trưởng tín dụng và cung tiền ở mức cao sẽ khiến kéo dài tiềm ẩn rủi ro về nợ quốc gia và mất ổn định kinh tế vĩ mô. Hiệp định kinh tế CPTTP đã được quốc hội thông qua và có hiệu lực từ đầu năm 2019 tuy Việt Nam được hưởng lợi về thuế quan đối với một số sản phẩm, thu hút đầu tư, đẩy mạnh xuất khẩu nhưng với một nền kinh tế có sức đề kháng thấp như Việt Nam thì là một thách thức không nhỏ. Thị trường còn khoảng 80 công ty chứng khoán cùng hoạt động. Trong đó, top 10 Công ty có vốn hoạt động trên 1.000 tỷ đồng với thị phần chiếm trên 90% và 10% thị phần còn lại các công ty chứng khoán vốn vừa và nhỏ dưới 300 tỷ đồng phải cạnh tranh nhau gay gắt về phí và lãi suất trong điều kiện mặt bằng lãi suất thị trường đi ngang ở mức thấp.

- Kế hoạch cho năm 2019

- Đầu tư Hệ thống công nghệ thông tin bao gồm hệ thống Core hiện đại hơn cho giao dịch chứng khoán và phân cứng để tương thích với Hệ thống giao dịch đang được nâng cấp của các Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký, phục vụ yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của các nhà đầu tư, khách hàng trong giao dịch chứng khoán và quản lý, quản trị của Công ty;
- Tiếp tục quá trình mở rộng hoạt động Công ty (về cơ cấu tổ chức, nhân sự ...);
- Tập trung phát triển mạnh mẽ Dịch vụ Môi giới và đa dạng các sản phẩm Dịch vụ tài chính cho khách hàng;
- Xây dựng mảng Tư vấn trở thành một mảng kinh doanh trọng yếu;
- Tìm kiếm và nắm bắt cơ hội đầu tư TỰ doanh chứng khoán cho Công ty

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2018	Thành viên độc lập/ thành viên không điều hành/thành viên khác	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác
Ông Trần Anh Thắng	Chủ tịch HĐQT	5.30%	khác	02 công ty
Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Ủy viên	0.00%	khác	0 công ty
Ông Hoàng Thế Anh	Ủy viên	0.00%	Không ĐH	01 công ty
Ông Phạm Trung Kiên	Ủy viên	0.00%	Không ĐH	01 công ty
Ông Lê Mạnh Linh	Ủy viên	6.68%	Không ĐH	02 công ty

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiêu ban đầu tư, Tiêu ban Quản trị rủi ro, tiêu ban kiểm toán nội bộ

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	01/2018/NQ/VFS-HĐQT	05/03/2018	Thông qua Ký hợp đồng mở tài khoản và lưu ký chứng khoán tại VFS với người có liên quan tới người nội bộ.
2.	02/2018/NQ/VFS-HĐQT	05/04/2018	Thông qua ký hợp đồng hợp tác với Công ty Cổ phần Tài chính Điện Lực(EVNFC)
3.	03/2018/NQ/VFS-HĐQT	08/04/2018	Thông qua nội dung và ký kết Hợp đồng khung dịch vụ chứng khoán với Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Alpha.
4.	04/2018/NQ/VFS-HĐQT	10/04/2018	Thông qua kế hoạch kinh doanh 2018, và dự kiến nội dung trình ĐHĐCĐ
5.	05/2018/NQ/VFS-HĐQT	20/05/2018	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc của cô Nguyễn Thị Thu Bình; bổ nhiệm cô Nguyễn Thị Thu Bình làm Phó Tổng giám đốc thường trực công ty; bổ nhiệm cô Trần Thị Ân vào vị trí chuyên viên Kiểm toán nội bộ công ty
6.	06/2018/NQ/VFS-HĐQT	05/06/2018	Ký hợp đồng kiểm toán năm 2018 với Công ty TNHH DV tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam.
7.	07/2018/NQ/VFS-HĐQT	08/09/2018	Thông qua ký hợp đồng đại lý phát hành riêng lẻ, đại lý đăng ký trái phiếu doanh nghiệp và đầu tư trái phiếu của Công Ty CP Ô tô Á Châu Việt Nam
8.	08/2018/NQ/VFS-HĐQT	10/09/2018	Thông qua ký hợp đồng đại lý phát hành riêng lẻ, đại lý đăng ký trái phiếu doanh nghiệp và đầu tư trái phiếu của Công Ty CP AFG Việt Nam
9.	09/2018/NQ/VFS-HĐQT	13/09/2018	Thông qua hợp đồng đầu tư trái phiếu doanh nghiệp
10.	10/2018/NQ/VFS-HĐQT	25/09/2018	Thông qua việc hủy bỏ Hợp đồng mua bán cổ phiếu OTC

			Công ty CP Đầu tư Ngọc Thảo
11.	11/2018/NQ/VFS-HĐQT	02/10/2018	Thông qua chuyển địa địa điểm hoạt động của trụ sở chính; Giao ban giám đốc chuẩn bị cơ sở vật chất, hồ sơ trình Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.
12.	12/2018/NQ/VFS-HĐQT	25/10/2018	Thông qua Ký hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại VFS với người có liên quan tới người nội bộ.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Tiểu ban Đầu tư, Tiểu ban Quản trị rủi ro và Tiểu ban Kiểm toán nội bộ hoạt động đúng theo quy chế và quy định đã ban hành của Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu CP có biểu quyết tại 31/12/2018
Ông Trần Văn Dương	6.5%
Bà Phạm Thị Thanh Thúy	0%
Ông Cù Mạnh Đạt	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Số lượng 02 cuộc họp, thực hiện kiểm soát hoạt động 06 tháng đầu năm và cả năm 2018

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Hội đồng quản trị:	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao các khoản lợi ích
Ông Trần Anh Thắng	Chủ tịch HĐQT	55,444,448
Ông Hoàng Thế Anh	Ủy viên	84,666,672
Ông Phạm Trung Kiên	Ủy viên	84,666,672
Ông Lê Mạnh Linh	Ủy viên	84,666,672
Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Ủy viên	55,444,448
Ông Phan Văn Tạo	Ủy viên (đã từ nhiệm)	44,555,556
Ban kiểm soát:		
Ông Trần Văn Dương	Trưởng BKS	233,888,888
Bà Phạm Thị Thanh Thúy	Thành viên	
Ông Cù Mạnh Đạt	Thành viên	34,666,664
Ông Lê Đức Mạnh	Thành viên (đã từ nhiệm)	20,666,665
Ban giám đốc:		
Ông Trần Anh Thắng	Tổng giám đốc	763,742,724
Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Phó Tổng giám đốc	652,780,457
Ông Nguyễn Văn Khoa	Kế toán trưởng (Đã từ nhiệm)	386,092,080

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: Không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

- Ý kiến của kiểm toán:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Chủ tịch HĐQT



Trần Anh Thắng